

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 175/2018/HS-ST

Ngày 21 – 11 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH – TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu Trang

Ông Nguyễn Thiện Lợi

- Thư ký phiên tòa:

Ông Lê Tiến Thành – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:

Ông Tô Hồng Thái – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 170/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với:

1. *Bị cáo:* Mai Cao T, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1985 tại Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn M, sinh năm 1952 và bà Vũ Thị M, sinh năm 1955; Vợ là Trịnh Thị V và có một con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 1461/QĐ-UBND ngày 21/10/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, áp dụng biện pháp đưa Mai Cao T vào Trung tâm chữa

bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố Thái Bình, thời hạn 12 tháng kể từ ngày 26/10/2009 do nghiện ma túy; Quyết định số 4002/QĐ-CTUBND ngày 09/5/2011 của Chủ tịch UBND quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội về việc áp dụng biện pháp hành chính đưa Mai Cao T vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng kể từ ngày 09/5/2011; bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/8/2018 đến nay; có mặt.

2. *Bị hại*: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1964

Nơi cư trú: Tổ 43, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

3. *Người làm chứng*: Chị Bùi Thị L, sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ 37, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Mai Cao T nảy sinh ý định đi trộm cắp xe máy. T chuẩn bị và mang theo 01 bộ vạm phá khóa và 03 cờ lê làm công cụ phạm tội. Khoảng 12 giờ ngày 20/8/2018, T đi nhờ xe của một người không quen biết từ nhà đến thành phố Thái Bình. Sau đó T đi lang thang đến khu vực nhà anh Trương Minh Thành T trên đường V thuộc tổ 38, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình thì phát hiện trên vỉa hè có dựng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha, biển số 17M1 – 1447 của ông Vũ Văn T. Quan sát thấy không có người trông coi, T đã dùng vạm phá ổ khóa điện rồi nổ máy, điều khiển xe sang thành phố Nam Định để bán xe. Khi Mai Cao T đang điều khiển xe trên đường Trường Chinh, thành phố Nam Định, thì bị Tổ công tác – Công an thành phố Nam Định bắt giữ và bị cáo đã khai báo về hành vi trộm cắp chiếc xe máy. Cơ quan điều tra đã thu giữ quản lý chiếc xe máy và thu giữ của bị cáo 01 vạm phá khóa kim loại hình chữ T và 03 cờ lê loại số 10, 12, 13.

Tại bản kết luận định giá số 28/KLĐG-CATP ngày 22/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: “Tổng giá trị tài sản theo đề nghị của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình tại văn bản yêu cầu định giá tài sản số 35 ngày 21/8/2018 là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

Cáo trạng số 179/CT-VKSTP ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Mai Cao T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Cao T khai: Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm nên khi cần tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng thời gian 13 giờ đến 13 giờ 30 phút ngày 20/8/2018, tại khu vực đường V, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình bị cáo có hành vi dùng vạm phá khóa bẻ khóa để trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha của ông Vũ Văn T. Khi bị cáo đi xe sang thành phố Nam Định để tiêu thụ thì bị lực lượng Công an thành phố Nam Định bắt và bị cáo đã khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây thiệt hại về tài sản cho ông Vũ Văn T.

Người bị hại là ông Vũ Văn T khai báo về việc bị trộm cắp tài sản như cáo trạng đã truy tố. Ông T đã được Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình trả lại chiếc xe mô tô bị trộm cắp nên ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông khoản tiền nào khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- * Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Cao T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- * Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; Điều i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/8/2018.

- * Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa và 03 cờ lê loại số 10, 12, 13. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu sơn đỏ đen, biển số 17M1 – 1447 là tài sản hợp pháp của ông Vũ Văn T nên ngày 13/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Vũ Văn T. Ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản gì khác nên không đặt ra giải quyết.

* Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/8/2018, tại khu vực đường V, tổ 38, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Mai Cao T đã sử dụng vạm phá khóa để trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha sơn màu đỏ đen của ông Vũ Văn T, chiếc xe có giá trị 6.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo T khai báo thành khẩn, lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự thì: “1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mai Cao T khai báo thành khẩn; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ra sự hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người lười lao động lại ham chơi đua đòi nên đã dẫn thân vào con đường sử dụng ma túy, đã hai lần bị đưa đi cai nghiện nhưng vẫn không chịu rèn luyện, cải tạo mà lại lao vào con đường phạm tội. Do vậy, với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng xét đến việc bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để làm căn cứ giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Công cụ bị cáo sử dụng để phạm tội là 01 vạm phá khóa bằng kim loại hình chữ T, 03 cờ lê loại số 10, 12, 13 nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu sơn đỏ đen, biển số 17M1 – 1447 do bị cáo trộm cắp, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Vũ Văn T nên ngày 13/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Vũ Văn T là đúng pháp luật. Ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Mai Cao T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Mai Cao T, bị hại ông Vũ Văn Tình có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 46; Điều 47; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Cao T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Mai Cao T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/8/2018.

3. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa bằng kim loại hình chữ T, 03 cờ lê loại số 10, 12, 13. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu sơn đỏ đen, biển số 17M1 – 1447, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Vũ Văn T nên ngày 13/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho ông Vũ Văn T là đúng pháp luật. Ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản gì khác nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Bị cáo Mai Cao T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Mai Cao T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/11/2018. Ông Vũ Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Cơ quan điều tra CATP Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự CATP Thái Bình;
- UBND xã V, huyện K;
- Nhà tạm giữ CA thành phố Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà

